

Market Today: Cung cầu thị trường đã dần cân bằng

29/10/2020

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	919.08	134.37	62.74
% ngày	-0.21%	0.25%	0.02%
% tuần	-3.24%	-4.61%	-1.41%
% tháng	1.67%	2.00%	1.98%
% năm	-7.71%	28.36%	11.32%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	7,821	619	402
TB 1 tuần	8,651	811	373
TB 1 tháng	8,264	872	525
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	600.96	14.34	9.28
Bán	936.03	20.71	10.42
Giá trị ròng	-335.07	-6.36	-1.14
Độ rộng TT			
Mã Tăng	164	74	74
Mã Giảm	139	75	115
Không Đổi	96	212	714
Chỉ số chính			
P/E	15.16	10.15	20.09
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,281	240	851
LS Cổ tức	2.33%	4.00%	4.37%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Xu hướng giảm tiếp tục chi phối khiến các chỉ số tiếp tục giao dịch ở vùng giá đỡ trong phần lớn thời gian giao dịch. Điểm tích cực là cung cầu đã dần cân bằng trở lại giúp các chỉ số bớt giảm và hồi phục về cuối phiên. Chỉ số VN-Index thu hẹp đà giảm còn 0.21% đóng cửa tại 919.08 điểm. Phía sàn HNX, chỉ số HNX-Index đảo chiều tăng 0.25% tạm dừng tại 134.37 điểm. Chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ trên tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 7,963 tỷ đồng khi lực cung giá thấp đang có dấu hiệu được tiết chế.

Thị trường không còn ghi nhận lực bán mạnh trong phiên chiều tương tự kịch bản 2 phiên liền trước. Mặt bằng cổ phiếu có sự phân hóa và độ rộng thị trường có sự cân bằng trở lại. PNJ (+1.2%), PLX (+1.5%), MBB (+1.4%), SSI (+2.4%), HDB (+2.6%), STB (+3.1%) là các mã góp mặt ở chiều tăng. Ngược lại, CTG (-2.7%), MWG (-2.6%) và MSN (-2.3%) là những mã có diễn biến tiêu cực. MSN gây “thót tim” khi chạm sàn trong phiên nhưng được mua trở lại trong phiên ATC.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng 343 tỷ đồng trong phiên hôm nay trong đó MSN (361 tỷ), VRE (56 tỷ), VJC (25 tỷ) dẫn đầu danh sách bán ròng. Ở chiều mua, HPG (45 tỷ), SSI (21 tỷ), STB (19 tỷ) được mua ròng tích cực nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có khả năng sẽ tiếp tục hồi phục trong phiên kế tiếp, nhưng chúng tôi đánh giá đây chỉ là nhịp hồi phục rất ngắn khi đã giảm chưa đủ thu hút lực cầu ngắn hạn quay trở lại. Đồng thời, chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao và đà giảm mạnh có thể sẽ còn diễn ra ở nhóm Midcaps và Smallcaps, trong khi đó nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể sẽ tiếp tục trong trạng thái tích lũy với biên độ hẹp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm mạnh vào vùng bi quan thái quá cho thấy thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật ngắn hạn tại đây.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục tận dụng các nhịp hồi phục để hạ tỷ trọng cổ phiếu và giảm mạnh tỷ lệ đòn bẩy về mức thấp, đặc biệt các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới ở thời điểm hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	970	1,000	905	890
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	142	153	132	114
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	950	990	903	870
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	919.08	-0.21%	HNI	134.37	0.25%	UPCoM	62.74	0.02%
VN30	886.68	-0.25%	HN30	246.3	-0.07%			
VN Mid	968.17	0.52%	VNX	849.13	-0.03%			
VN Small	812.03	0.43%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	600.96		Mua	14.34		Mua	9.28	
Bán	936.03		Bán	20.71		Bán	10.42	
GT ròng	-335.07		GT ròng	-6.36		GT ròng	-1.14	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSV	1800	6.92%	VIX	1100	9.65%	DDV	871	14.05%
CVT	1550	6.92%	HUT	100	4.17%	KLB	96	0.81%
LHG	1500	6.49%	DTD	700	3.11%	VIB	246	0.76%
STK	1000	5.93%	PLC	400	1.92%	G36	31	0.35%
IMP	2700	5.83%	SHS	200	1.64%	CTR	164	0.35%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HNG	-600	-5.22%	LAS	-400	-4.94%	C4G	-324	-4.15%
FLC	-150	-3.49%	TIG	-200	-3.39%	OIL	-211	-2.57%
BCG	-260	-3.40%	NVB	-200	-2.22%	MSR	-375	-2.25%
NAF	-600	-2.82%	NTP	-700	-2.02%	ACV	-1133	-1.81%
TCL	-700	-2.75%	TAR	-400	-1.97%	BSR	-100	-1.49%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	338,920		ACB	51,445		ACV	136,254	
VCB	312,287		SHB	26,330		VEA	56,632	
VHM	248,687		VCG	18,110		MCH	51,464	
VNM	224,428		VCS	11,066		VIB	29,769	
BID	158,065		IDC	7,650		BSR	20,807	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
TCB	36,149,460	19,061,155	ACB	8,991,393	11,505,584	DDV	7,334,200	13,781
HPG	20,778,840	17,341,883	PVS	3,605,267	5,997,142	VIB	2,143,400	1,902,395
STB	13,046,030	20,448,940	MST	3,351,331	620,536	KLB	1,886,088	37,655
CTG	11,708,930	8,979,868	SHS	3,025,275	3,685,413	BSR	1,463,700	2,915,640
GEX	10,996,060	6,668,391	SHB	2,798,096	3,350,454	BVB	1,071,900	1,721,670

Nguồn: Bloomberg & YSVN

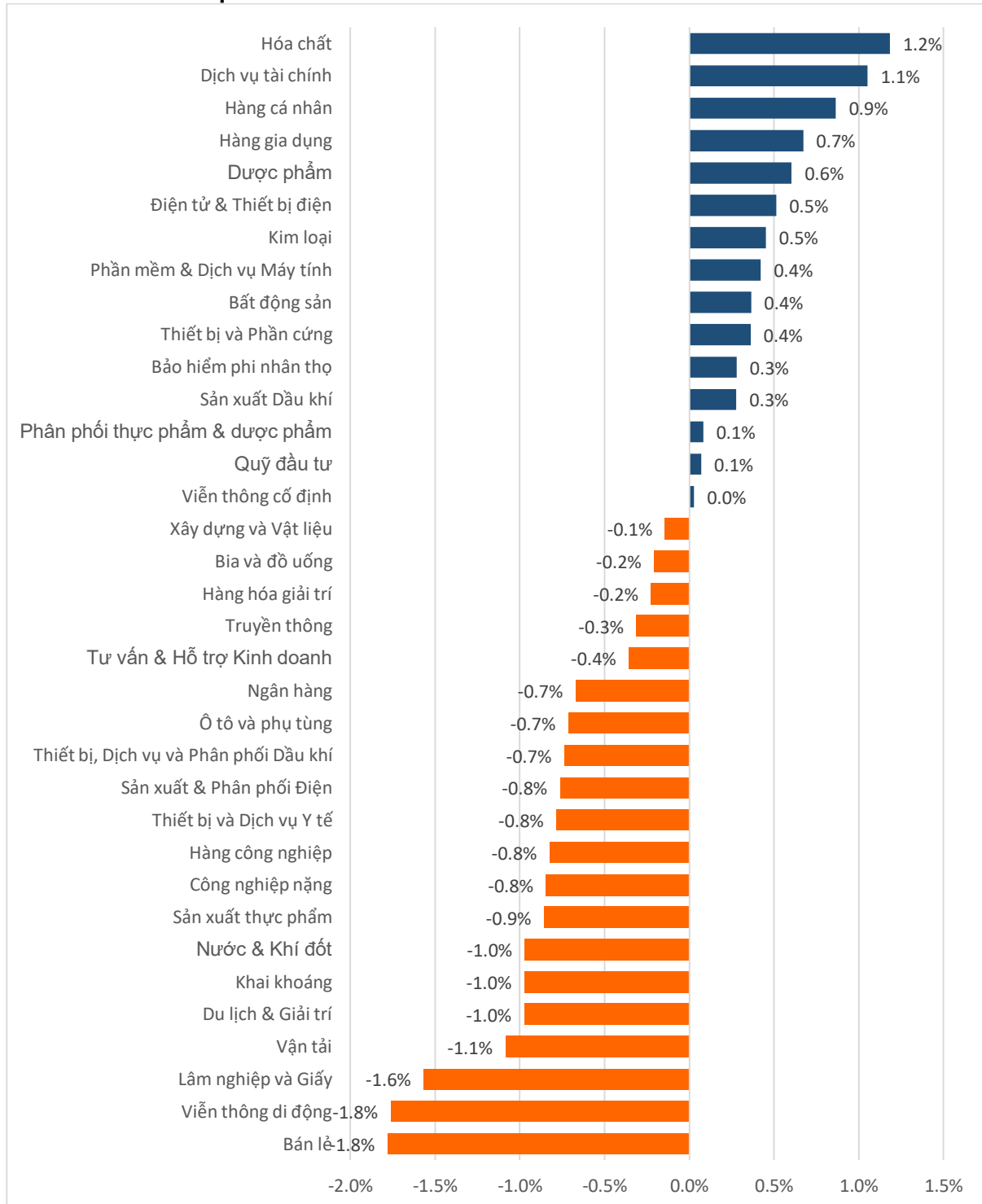
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



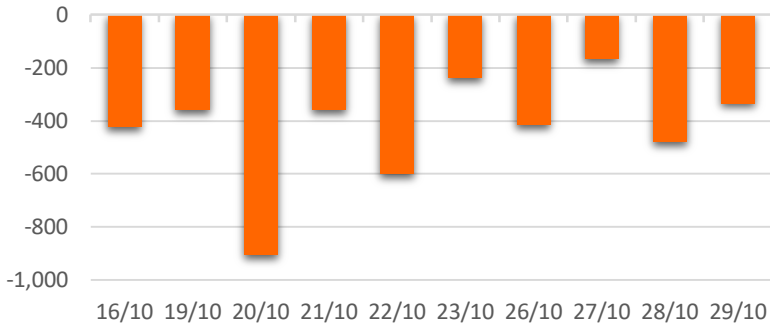
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

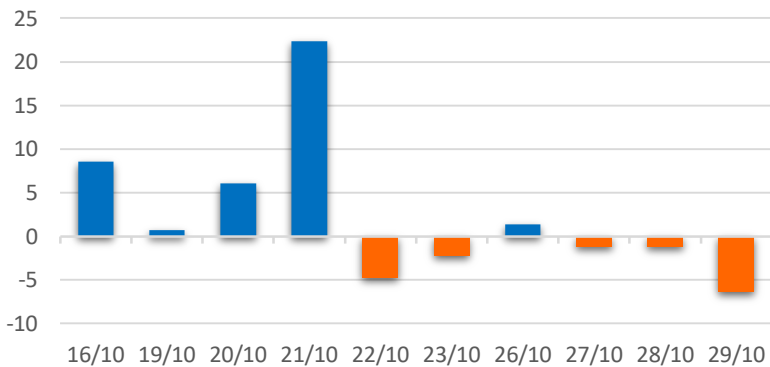
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	45,329	MSN	361,353
SSI	20,612	VRE	56,675
STB	19,175	VJC	24,687
DGW	16,339	VNM	22,748
VHM	16,005	BID	18,125

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

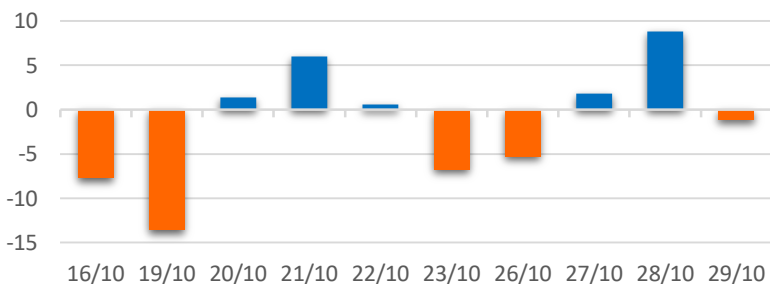
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLC	246	SD9	2,606
INN	155	SHS	1,464
PIA	135	BVS	992
NHA	94	SD6	891
WCS	81	VCG	411

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	773	VEA	1,867
LTG	747	MSR	807
MCH	256	GHC	179
SWC	146	HEC	104
BVB	139	BSR	76

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



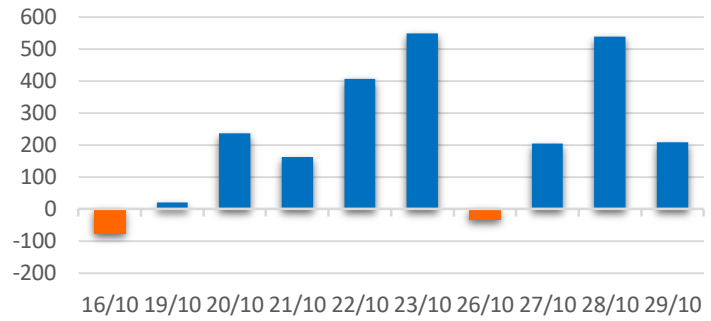
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

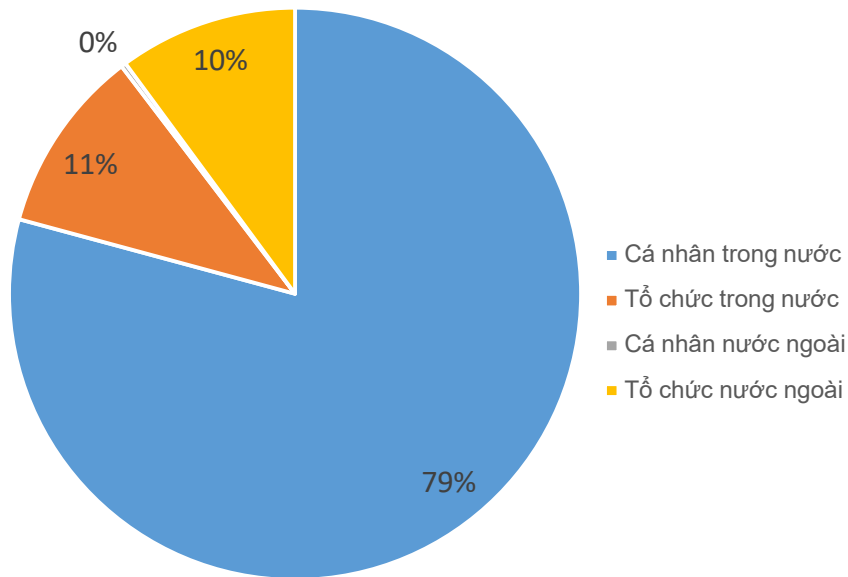
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	31,797	SHI	33,015
HPG	24,428	DIG	4,052
MWG	19,185	FUEVFNVD	1,062
VIC	16,851	BVH	219
VNM	15,805	HDG	213

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

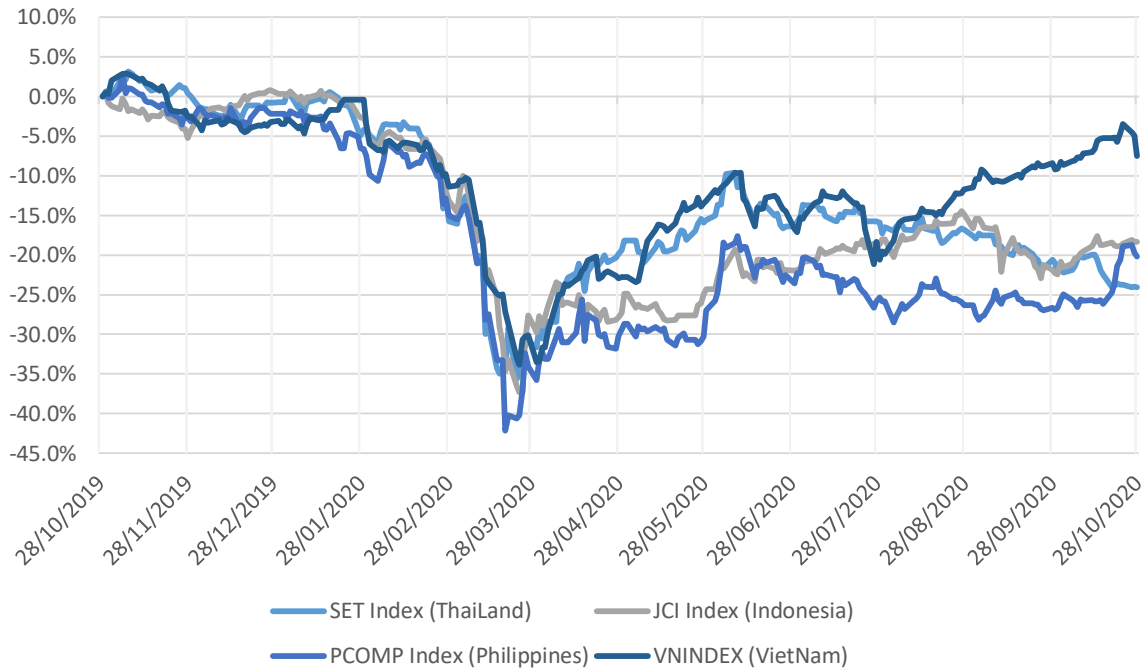


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

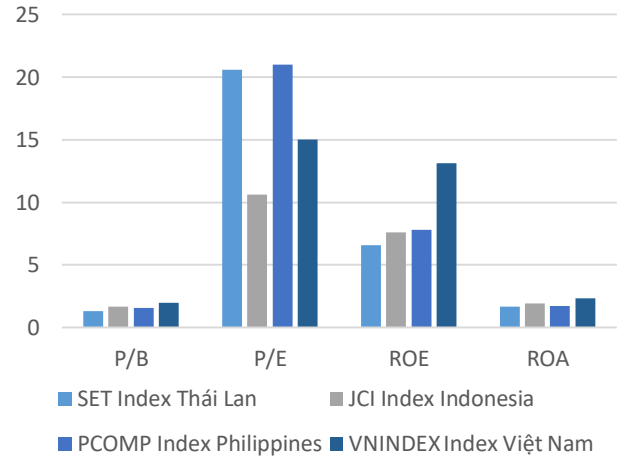
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	1.7x	1.6x	2.0x
P/E		21.2x	10.5x	21.5x	15.1x
ROE	%	6.48	7.86	7.82	13.15
ROA	%	1.63	1.99	1.73	2.34
Vốn hóa	Tỷ USD	419.70	404.47	168.72	147.88
GTGD	Triệu USD	1.17	0.52	0.09	0.33
LS cổ tức	%	3.52	2.72	1.77	1.80

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đình Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written